TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 04/3/2024
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phương Văn Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Thuý Đoan.

2. Bà Trần Thị Hồng Yến.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Huỳnh Thanh Xuân – Thư ký Toà án.

Trong ngày 04 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 340/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2023 về việc *"Tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 06/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 21 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1986 (có mặt).

Địa chỉ: khu vực Thới Hoà 1, phường TL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Bà **Quang Yến N**, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu vực Thới Hoà 1, phường TL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/12/2023 và quá trình giải quyết, nguyên đơn ông Nguyễn Văn T trình bày: Vào năm 2016 ông và bà Quang Yến N do tự nguyện yêu thương và được hai gia đình đồng ý tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường TL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường bất đồng về tình cảm và kinh tế gia đình cả hai thường cãi vã nhau, cả hai đã duy trì hàn gắng hạnh phúc nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn.

Nay, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên ông khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bà Quang Yến N.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Quang Yến N đã được Tòa án tống đạt văn bản tố tụng Nếu lần nhưng bà N vắng mặt không rõ lý do.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật*: Ông Nguyễn Văn T và bà Quang Yến N do tự nguyện yêu thương tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và điều chỉnh. Quá trình chung sống, có phát sinh mâu thuẫn nên ông T khởi kiện yêu cầu ly hôn. Do đó, quan hệ pháp luật được xác định là "*Tranh chấp ly hôn*" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Bà Quang Yến N đã được triệu tập hợp lệ nhưng bà N vắng mặt không rõ lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà N theo quy định tại Điều 227; 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Xét quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Văn T và bà Quang Yến N chung sống với nhau vào năm 2016 có đăng ký kết hôn tại UBND phường TL, quận Ô Môn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống ông bà phát sinh mâu thuẫn. Ông T cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường bất hòa về tình cảm và trong kinh tế gia đình nên cả hai thường xuyên cãi vã nhau, đến nay cả hai không còn tiếng nói chung.

Quá trình giải quyết vụ án bà N đã được Toà án triệu tập hòa giải để động viên vợ chồng đoàn tụ nhưng bà N vắng mặt không rõ lý do. Từ đó cho thấy mâu thuẫn giữa ông T và bà N đã thật sự trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Văn T.

[4] *Về con chung*: Không có, không xem xét, giải quyết.

[5] *Về tài sản chung*: Không có, không xem xét.

[6] *Về nợ chung*: Không có, không xem xét.

Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

[7] *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều:

- Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T.

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T được ly hôn với bà Quang Yến N.

- Về con chung: Không có, không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có, không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không xem xét giải quyết.

Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0004377 ngày 12/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ (công nhận ông T đã nộp xong).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Võ Thị Thuý Đoan **Trần Thị Hồng Yến** **Phương Văn Chính**

Nơi nhận:
- VKSND Q.Ô Môn;
- Đương sự;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND (nơi đkkh);
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phương Văn Chính